**NÓI VỚI CON (Y Phương)**

**Đề 2:** Cảm nhận của em về điều cha nói với con trong đoạn thơ sau:

*Người đồng mình thương lắm con ơi*

*Cao đo nỗi buồn*

*Xa nuôi chí lớn*

*Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn*

*Sống trên đá không chê đá gập ghềnh*

*Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

*Sống như sông như suối*

*Lên thác xuống ghềnh*

*Không lo cực nhọc*

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục*

*Con ơi tuy thô sơ da thịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ bé được*

*Nghe con.*

|  |  |
| --- | --- |
| **I/ MỞ BÀI**  **(Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nhân vật)** | |
| **1/GIÁN TIẾP** | Nếu bài thơ “Con cò” của Chế Lan Viên ngân nga trong lòng ta bài hát ru dịu ngọt, yêu thương của người mẹ ở một làng quê đồng bằng, thì bài thơ “Nói với con” của Y Phương lại gieo vào lòng ta câu chuyện tâm tình hồn nhiên, mộc mạc, cùng những lời dặn dò hồn hậu của người cha nơi bản làng vùng cao. Bài thơ là lời tâm tình thủ thỉ và niềm hi vọng của người cha dành cho con, mong con khôn lớn, thành người, phát huy những nét đẹp vốn có của quê hương, dân tộc mình. Bài thơ đã để lại trong lòng người đọc những ấn tượng khó quên về tình cảm gia đình thiêng liêng, sâu nặng, về những nét đẹp đáng quý của người dân miền cao, đặc biệt là qua đoạn thơ sau:  *“Người đồng mình thương lắm con ơi*  *(…)*  *Nghe con”* |
| **2/TRỰC TIẾP** | Y Phương là một trong số ít những nhà thơ miền núi gắn bó lâu dài với hoạt động văn hóa nghệ thuật. Với một phong cách thơ hồn nhiên, trong sáng, chân thật và cách tư duy giàu hình ảnh của con người miền núi, Y Phương đã có những đóng góp không nhỏ cho nền thơ ca hiện đại Việt Nam. Một trong những bài thơ tiêu biểu cho phong cách sáng tác của ông là bài thơ "Nói với con". Bài thơ là lời tâm tình thủ thỉ và niềm hi vọng của người cha dành cho con, mong con khôn lớn, thành người, phát huy truyền thống của quê hương, dân tộc mình. Bài thơ đã để lại trong lòng người đọc những ấn tượng khó quên về tình cảm gia đình thiêng liêng, sâu nặng, về những nét đẹp đáng quý của người dân miền cao, đặc biệt là qua khổ đầu của bài thơ:  *“Người đồng mình thương lắm con ơi*  *(…)*  *Nghe con”* |
| **II. THÂN BÀI** | |
| **1/ Khái quát tác phẩm:**  - Hoàn cảnh sáng tác;  - Chủ đề;  - Đặc điểm nhân vật | Bài thơ được sang tác năm 1980, sau khi tác giả Y Phương chuyển về công tác tại Sở Văn hóa thông tin tỉnh Cao Bằng. Đó là giai đoạn mà đời sống của nhân dân cả nước nói chung và đồng bào miền núi nói riêng còn rất nhiều khó khăn, vất vả. Theo tác giả, bài thơ là lời tâm sự ông viết cho đứa con gái cũng là lời động viên, nhắc nhở chính mình và thế hệ mai sau phải biết rõ cội nguồn, xứ sở, phải giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Cảm xúc, chủ đề của bài thơ được bộc lộ, dẫn dắt một cách tự nhiên, có tầm khái quát cao nhưng vẫn vô cùng cảm động và thấm thía. |
| **2/ Cảm nhận đoạn thơ đề bài yêu cầu:**  ***- Tóm tắt đoạn thơ đầu***  ***- Người đồng mình là những người giàu ý chí và nghị lực***  ***- Người đồng mình là những người thủy chung, gắn bó với quê hương, cội nguồn***  - ***Người đồng mình có ý thức tự lực, tự cường và tinh thần tự tôn dân tộc:*** | Ở khổ thơ đầu, bằng những hình ảnh thơ đẹp, giản dị bằng cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi, Y Phương đã nói với con về cội nguồn sinh dưỡng. Ông muốn nói với con rằng gia đình và quê hương chính là cái nôi đầu tiên của cuộc đời mỗi con người, là nơi ta được lớn lên, được yêu thương che chở. Và trong cái ngọt ngào của kỉ niệm về gia đình và quê hương, người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình.  ***Người đồng mình*** không chỉ là những con người giản dị, tài hoa trong cuộc sống lao động mà còn là ***những con người giàu ý chí nghị lực, biết lo toan và giàu mơ ước:***  *“Người đồng mình thương lắm con ơi*  *Cao đo nỗi buồn*  *Xa nuôi chi lớn.”*  Một lần nữa, hình ảnh “người đồng mình” lại được Y Phương nhắc lại. “*Người đồng mình*” là người vùng mình, miền mình, là những người dân tộc Tày mà ông hằng yêu dấu. Nhưng nếu như ở khổ 1 nhà thơ viết “*Người đồng mình yêu lắm con ơi*” thì đến đây sau ba chữ “*người đồng mình*” là cụm từ “*thương lắm*” và đằng sau cái *“thương lắm”* ấy chính là những nỗi vất vả, gian khó của con người quê hương. Người cha biểu lộ tình cảm yêu thương chân thành, sự đồng cảm của ông đối với những gian truân, thử thách mà người đồng mình phải đã trải qua. Bằng cách tư duy độc đáo của người miền núi, Y Phương đã lấy cái cao vời vợi của trời để đo nỗi buồn, lấy cái xa của đất để đo ý chí con người. Sắp xếp các tính từ “cao”, “xa” đối xứng với nhau, nhà thơ cho thấy khó khăn, thử thách càng lớn thì ý chí con người càng mạnh mẽ. Có thể nói, cuộc sống của người đồng mình còn nhiều nỗi buồn, còn nhiều bộn bề thiếu thốn song họ sẽ vượt qua tất cả, bởi họ có ý chí và nghị lực, họ luôn tin tưởng vào tương lai tốt đẹp của dân tộc.  Không chỉ giàu ý chí nghị lực người đồng mình còn là những người dù sống trong nghèo khổ, gian nan vẫn thủy chung gắn bó với quê hương, cội nguồn:  “*Sống trên đá không chê đá gập gềnh*  *Sống trong thung không chê thung nghèo đói*  *Sống như sông như suối*  *Lên thác xuống ghềnh*  *Không lo cực nhọc”*  Đoạn thơ sử dụng phép liệt kê với những hỉnh ảnh ẩn dụ “đá gập gềnh”, “*thung nghèo đói*”. Những hình ảnh đó đã gợi cho ta liên tưởng đến cuộc sống đói nghèo, khó khăn, cực nhọc của những người đồng mình. Sự liên tưởng Y Phương không hề cường điệu. Những năm 80 của thế kỉ trước, khi đất nước vừa giành được độc lập, đời sống của nhân dân ta nhất là vùng cao miền núi còn gặp rất nhiều khó khăn. Điện, đường, trường, trạm tất cả đều thiếu. Thành ngữ dân gian *“Lên thác xuống ghềnh”* cùng với những câu thơ dài ngắn khác nhau đã gợi ra một cuộc sống đầy lam lũ, vất vả nhọc nhằn; gợi ra cái đói, cái nghèo của quê hương.  Điệp ngữ “*sống*”, “*không chê*” và các hình ảnh đối xứng đã nhấn mạnh: người đồng mình có thể nghèo nàn, thiếu thốn về vật chất nhưng họ không thiếu ý chí và quyết tâm. Người đồng mình chấp nhận và thủy chung gắn bó cùng quê hương dẫu quê hương có đói nghèo, vất vả. Và phải chăng, chính cuộc sống nhọc nhằn, đầy vất vả khổ đau ấy đã tôi luyện cho chí lớn để rồi tình yêu quê hương sẽ tạo nên sức mạnh giúp họ vượt qua tất cả. Phép so sánh “*Sống như sông như suối*” đã tô đậm vẻ đẹp tâm hồn và ý chí của người đồng mình. Gian khó là thế, họ vẫn tràn đầy sinh lực, tâm hồn lãng mạn, khoáng đạt như hình ảnh đại ngàn của sông núi. Tình cảm của họ trong trẻo, dạt dào như dòng suối, con sông, họ luông trẻ trung, yêu đời, yêu cuộc sống.  Phẩm chất của con người quê hương còn được người cha ca ngợi qua cách nói đối lập giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong, nhưng rất đúng với những người dân miền núi. ***Đó là vẻ đẹp của ý thức tự lực, tự cường và tinh thần tự tôn dân tộc.***  *Người đồng mình thô sơ da thịt*  *Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*  Lời thơ thật mộc mạc, giản dị nhưng chứa bao tâm tình. Cụm từ “*thô sơ da thịt*” là cách nói bằng hình ảnh cụ thể của bà con dân tộc Tày. Nó gợi ra những con người mộc mạc, giản dị, chất phác, thật thà, chịu thương, chịu khó. Nhg dù chất phác, thật thà thì những người đồng mình cũng chẳng bao giờ “*nhỏ bé*”. Cụm từ “*chẳng nhỏ bé*” một lần nữa khẳng định sự lớn lao của ý chí, của nghị lực. Họ có thể *“thô sơ da thịt”* nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí, về mong ước xây dựng quê hương:  *“Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*  *Còn quê hương thì làm phong tục.”*  Hình ảnh “*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*” vừa mang tính tả thực (chỉ truyền thống làm nhà kê đá cho cao của người miền núi), vừa mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc: Người đồng mình bằng chính bàn tay và khối óc, bằng sức lao động đã xây dựng và làm đẹp giàu cho quê hương, xây dựng để nâng tầm quê hương. Còn quê hương là điểm tựa tinh thần với phong tục tập quán nâng đỡ những con người giàu ý chí nghị lực ấy. Câu thơ đã khái quát về tinh thần tự tôn dân tộc, về ý thức bảo vệ nguồn cội, bảo tồn những truyền thống quê hương tốt đẹp của người đồng mình.  Đoạn thơ khép lại bằng âm hưởng của một lời nhắn nhủ trìu mến với biết bao niềm tin hi vọng của người cha đặt vào đứa con yêu:  *Con ơi tuy thô sơ da thịt*  *Lên đường*  *Không bao giờ nhỏ bé được*  *Nghe con.*  Ý thơ “*Tuy thô sơ da thịt*” và “*không bao giờ nhỏ bé*” được lặp lại càng làm cho lời thơ thêm da diết. Nó khắc sâu vào trong lòng con về những phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”. Hai tiếng “lên đường” cho thấy người con đã lớn khôn và tạm biệt gia đình – quê hương để bước vào một trang đời mới. Y Phương đã tưởng tượng một ngày không xa con sẽ lớn khôn, sẽ lên đường bước vào cuộc sống với đầy rẫy những chông gai thử thách. Và ông đã dặn con rằng: trong hành trang để con mang theo khi “lên đường” có một thứ quí giá hơn mọi thứ trên đời, đó là ý chí, nghị lực, là truyền thống quê hương. Lời dặn của cha thật mộc mạc, dễ hiểu, thấm thía, ẩn chứa niềm hi vọng lớn lao của cha, hi vọng đứa con sẽ tiếp tục vững bước trên đường đời, tiếp nối truyền thống và làm vẻ vang quê hương. Hai tiếng “Nghe con” lắng đọng bao cảm xúc, ẩn chứa tình yêu thương vô bờ bến của cha dành cho con.  Ca ngợi nhữngđức tính tốt đẹp của người đồng mình, cha mong con sống có tình nghĩa với quê hương, phải giữ đạo lí “Uống nước nhớ nguồn” của cha ông từ bao đời để lại. Hơn nữa, con phải biết chấp nhận gian khó và vươn lên bằng ý chí của mình. Người cha muốn con hiểu và cảm thông với cuộc sống khó khăn của quê hương, tự hào về truyền thống quê hương, tự hào về dân tộc để vững bước trên con đường đời, để tự tin trong cuộc sống. Người cha trong bài thơ của Y Phương đã vun đắp cho con một hành trang quí vào đời. Đoạn thơ chứa chan ý nghĩa, mộc mạc, đằm thắm mà sâu sắc. Nó tựa như một khúc ca nhẹ nhàng mà âm vang. Lời thơ tâm tình của người cha sẽ là hành trang đi theo con suốt cuộc đời và có lẽ mãi mãi là bài học bổ ích cho các bạn trẻ - bài học về niềm tin, nghị lực, ý chí vươn lên. |
| **Luận điểm 3:**  **Đánh giá chung về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích** | Bằng thể thơ tự do, nhịp thơ linh hoạt, giọng thơ thiết tha, trìu mến các hình ảnh thơ cụ thể, chọn lọc, đoạn thơ đã giúp người đọc cảm nhận được trọn vẹn ý nghĩa sâu xa trong lời tâm sự của người cho dành cho con. Đoạn thơ là lời dặn dò, nhắn nhủ tâm tình của người cha về cội nguồn sinh thành và nuôi dưỡng con: gia đình, quê hương chính là những nền tảng cơ bản để tiếp bước cho con khôn lớn, trưởng thành. Và đằng sau những vần thơ đầy cảm động ấy, ta nhận ra tình yêu, niềm tự hào và sự gắn bó sâu nặng của nhà thơ với con người quê hương mình. Tình cảm ấy thật đáng trân trọng. |
| **III. KẾT BÀI** | |
| **Đánh giá giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm; những đóng góp của tác giả; nêu cảm nghĩ của bản thân** | Lời nhắn nhủ ân cần của người cha dành cho con trong đoạn thơ cũng là lời nhắn mà người cha nào cũng muốn con mình mang theo trong hành trang suốt cuộc đời. Đọc đoạn thơ ta càng trân trọng hơn tình cảm thiêng liêng mà cha mẹ dành cho mình, đồng thời biết tự hào, giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương, dân tộc, có ý chí và nghị lực vươn lên trước những khó khăn vất vả của cuộc đời. Câu thơ cuối của bài thơ là lời dặn dò đầy ý nghĩa mà nhà thơ đã dành cho con "Lên đường/ Không bao giờ nhỏ bé được / Nghe con". Và đó cũng chính là lời nhắc nhở mỗi chúng ta về về trách nhiệm của bản thân với gia đình, với quê hương đất nước. |